TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TH** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **123**/2019/QĐST- HNGĐ	*TH, ngày 13 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 147, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn chị Lê Thị Thu T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 351/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019 về việc tranh chấp ly hôn giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 3 cụm 4, phường K, quận T, thành phố H

*** Bị đơn:** Anh Trần Anh D, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ X, phường H, thành phốTH, tỉnh TH.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Chị Lê Thị Thu T được nhận lại các tài liệu chứng cứ gốc đã nộp cho Tòa án và được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Lê Thị Thu T phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước theo biên lai thu số 0001639 ngày 07/5/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố TH.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh TH;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TH;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thanh Trúc